TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B - LÂM ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 38/2024/QĐST-DS	*B, ngày 29 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành lập ngày 19 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 196/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Bà **Nguyễn Thị Kim H**, sinh năm: 1973. Địa chỉ: Số 812E Nguyễn Văn Cừ, phường P, thành phố X, tỉnh Lâm Đồng.

**** Bị đơn:*** Bà **Nguyễn Thị Hà M**, sinh năm: 1990. Địa chỉ: Số 12 đường Trần Phú, Tổ 7, thị trấn L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Vợ chồng ông **Nguyễn Huy C**, sinh năm: 1948 và bà **Dương Thị D**, sinh năm: 1952. Địa chỉ: Số 12 đường Trần Phú, Tổ 7, thị trấn L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

2- Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- Bà Nguyễn Thị Hà M đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị Kim H tổng số tiền là 632.500.000đ (*Sáu trăm ba mươi hai triệu năm trăm ngàn đồng*); trong đó: Tiền gốc là 575.000.000đ, tiền lãi là 57.500.000đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.2- Bà Nguyễn Thị Kim H đồng ý trả lại cho vợ chồng ông Nguyễn Huy C, bà Dương Thị D bản chính 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số hiệu BB 707167, BB 707168 do UBND thành phố X, tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 17/8/2010 mang tên ông Đào Ngọc S, bà Trần Thị N (đã được

điều chỉnh trang 4 sang tên cho ông Nguyễn Huy C, bà Dương Thị D) đối với 02 thửa đất số 32a và 32b, tờ bản đồ số F.136.II.B tọa lạc tại phường P, thành phố X, tỉnh Lâm Đồng.

2.2- Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về "*Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*".

Bà Nguyễn Thị Hà M phải chịu 29.300.000đ (*Hai mươi chín triệu ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị Kim H không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị Kim H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 16.160.000đ (*Mười sáu triệu một trăm sáu mươi ngàn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013063 ngày 20 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4- *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện B;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Đức Trường